

Bổn Đồng Ấu

Bổn Đồng Ấu

Đ. M. Hồ Ngọc Cẩn

GIÚP TRẺ EM
DỌN MÌNH XƯNG TỘI
RƯỚC LỄ VỠ LÒNG

IMPRIMATUR
Saigon, ngày 12-3-1955
P. M. PHẠM NGỌC THẠCH
Giám mục

TỰA

Trẻ em vừa có trí khôn chừng 7, 8 tuổi thì đã biết phân biệt lành dữ ít nhiều, cho nên nó cũng biết làm lành lánh dữ, nếu nó làm dữ, thì khốn cho nó là dường nào! Đức Chúa Trời là Đấng hay thương xót kẻ có tội, chẳng muốn cho nó phải chết mất, thì lẽ nào Người đành để cho những lũ trẻ con ấy phải khốn nạn đời đời sao? Nhưng cho chúng được khỏi thì ta cần phải dạy bảo nó làm lành lánh dữ và biết những phương pháp giúp cho được lánh dữ làm lành.

Vì vậy những kẻ có phận sự lo cho các trẻ em nếu lấy làm thị thường mà để nó hư mất thì mình rỗi linh hồn được sao? Kìa biết mấy đứa trẻ con có đạo biết chửi bới người ta, biết gian tà trộm cắp, biết nói dối nói hành, biết nói thô tục v.v. Nhưng khốn thay! Phạm tội đã hay mà xưng tội chưa biết! Việc đời đã thông thạo, mà lẽ đạo còn u mê! Những trẻ con thế ấy rủi chết mà mất linh hồn lỗi tại ai.Vậy hỡi những kẻ làm cha làm mẹ hãy nhớ lời "tội gia quy trưởng", hỡi những đấng chăn chiên chớ quên câu "Non pavisti occidisti."

Vì thương hại những lũ trẻ con ấy có kẻ không lo dạy dỗ, có dạy dỗ không biết đàng. Điều cần kíp không dạy, lại dạy những điều cao quá, mình đã mất thì giờ nó lại còn ngu ngơ dốt nát. Vì vậy nay Thầy dọn Sách Bổn Đồng Ấu này để cho trẻ 7, 8 tuổi học trước khi xưng tội rước lễ vỡ lòng; trẻ nào chưa thuộc hoặc ít nữa là chưa biết những điều dạy trong sách bé mọn này, thì chưa đáng rước lễ.

Thầy buộc riêng các linh mục trong địa phận ta từ rày phải dạy trẻ con học sách này trước khi xưng tội vỡ lòng, và rước lễ vỡ lòng. Khi các thầy dạy rồi mà trình cha để cho xưng tội thì cha phải khảo lại từng trẻ hoặc có biết đủ điều chăng. Nếu chưa biết đủ thì biểu thầy dạy thêm đã. Học sách này rồi sau thì mới học Thánh giáo Thuyết minh, để dọn mình rước lễ trọng thể gọi là rước lễ bao đồng.

Đ. M. HỒ-NGỌC-CẨN
Giám mục

Mục Lục

MỘT CHÚA BA NGÔI

1. Hỏi: Có mấy Đức Chúa Trời?
   Thưa: Có một Đức Chúa Trời mà thôi.
2. H.Đức Chúa Trời có mấy ngôi?
   T.Có ba ngôi: Ngôi thứ nhất là Cha. Ngôi thứ hai là Con. Ngôi thứ ba là Thánh Thần.
3. H.Ngôi thứ Nhất có phải là Đức Chúa Trời chăng?
   T. Phải.
4. H.Ngôi thứ Hai có phải là Đức Chúa Trời chăng?
   T. Phải.
5. H.Ngôi thứ Ba có phải là Đức Chúa Trời chăng?
   T. Phải.
6. H.Vậy thì ba Đức Chúa Trời sao?
   T. Không, vì Ba Ngôi cũng là một tính một phép, cho nên Ba Ngôi cũng là một Đức Chúa

Trời mà thôi.

7. H.Ba Ngôi. Ngôi nào lớn hơn?
   T. Ba ngôi bằng nhau, không ngôi nào lớn hơn.
8. H.Vì sao Ba Ngôi cũng bằng nhau?
   T. Vì Ba Ngôi cũng hằng có đời đời và cũng trọn tốt trọn lành vô cùng.
9. H.Đức Chúa Trời ở đâu?
   T. Đức Chúa Trời ở khắp mọi nơi.
10. H. Đức Chúa Trời ở khắp mọi nơi sao ta không thấy?
   T. Vì người là tính thiêng liêng nên ta không thấy.
11. H.Ta không thấy Người mà Người thấy ta chăng?
   T.Người thấy rõ ràng dù những sự kín trong lòng ta Người cũng thấy cũng biết hết.
12. H.Ai dựng nên trời đất muôn vật?
   T. Đức Chúa Trời đã dựng nên trời đất muôn vật.

VỀ THIÊN THẦN VÀ NGƯỜI TA

13. H.Trong các loài Chúa đã dựng nên thì loài nào trọng hơn?
   T. Loài Thiên Thần và loài người ta.
14. H.Thiên Thần là loài nào?
   T.Thiên Thần là một loài thiêng-liêng Chúa đã dựng nên để chầu chực phụng sự Người.
15. H.Thiên Thần bây giờ ở đâu?
   T. Các Đấng ấy đang hưởng phúc trên thiên đàng.
16. H.Các Thiên Thần có được hưởng phúc thiên đàng hết thảy chăng?
   T.Chẳng được hết, vì có một phần nghe theo bè thần Luxiphe phạm tội kiêu ngạo, nên Đức Chúa Trời đã phạt xuống hỏa ngục.
17. H.Các thần ngụy ấy gọi làm sao?
   T. Gọi là ma quỷ.
18. H.Thiên Thần có giúp người ta chăng?
   T. Có, mỗi người có một Thiên Thần giữ mình, gọi là Thiên Thần bản-mệnh.
19. H.Ma quỷ làm gì cho ta?
   T. Nó chỉ cám-dỗ ta phạm tội và muốn làm hại ta mà thôi.
20. H.Loài người ta là loài nào?
   T. Loài người ta là loài có linh-hồn và xác.
21. Linh-hồn ta có phải chết chăng?
   T. Linh-hồn ta thiêng-liêng chẳng hề chết được.
22. H.Tổ tông loài người là ai?
   T. Tổ tông loài người ta là ông Adong và bà Evà.
23. H.Tổ tông ta đã phạm tội gì trước hết?
   T.Phạm tội ăn quả Chúa cấm.
24. H.Tội ấy có truyền lại cho ta chăng?

T. Có, và ta gọi tội ấy là tội Tổ-tông.

NGÔI THỨ HAI RA ĐỜI

25. H.Trong Ba Ngôi, có ngôi nào ra đời?
    T. Ngôi thứ Hai ra đời.
26. H.Ra đời nghĩa là làm sao?
    T. Ra đời nghĩa là Chúa mặc lấy tính loài người có linh hồn và xác như ta.
27. H.Vậy là Ngôi thứ Hai ra đời có mấy tính?
    T.Có hai tính: một là tính Đức Chúa Trời, hai là tính loài người ta.
28. H.Ngôi thứ Hai ra đời sinh ra bởi ai?
    T.Bởi Đức Bà Maria đồng trinh.
29. H.Ngôi Hai ra đời đặt tên là gì?
    T.Đặt tên là Giêsu, nghĩa là Đấng Cứu Thế.
30. H.Ngôi thứ Hai ra đời làm gì?
    T.Ngôi thứ Hai ra đời mà chuộc tội cho thiên hạ.
31. H.Đức Chúa Giêsu làm gì mà chuộc tội cho thiên hạ?
    T.Người chịu nạn chịu chết trên cây thánh giá mà chuộc tội cho thiên hạ.
32. H.Người chết rồi có sống lại chăng?
    T.Người chết rồi, không đủ ba ngày thì người sống lại.
33. H.Bây giờ Đức Chúa Giêsu ở đâu?
    T.Người ở trên trời và trong phép Mình Thánh.
34. H.Đến sau Đức Chúa Giêsu có xuống thế nữa chăng?
    T. Đến ngày tận thế, thì Người lại xuống mà phán xét chung cho cả và loài người ta.

BỐN SỰ SAU

35. H.Bốn sự sau là những sự gì?
    T. Bốn sự sau là chết, sự phán xét, thiên đàng và hỏa ngục.
36. H.Ta có phải chết chăng?
    T. Mọi người bất kỳ ai cũng phải chết một lần.
37. H. Khi ta chết thì linh hồn có chết chăng?
    T. Khi ta chết thì xác chết mà thôi, linh hồn không chết được.
38. H.Vậy khi ấy linh hồn đi đâu?
    T. Linh hồn đến trước tòa Đức Chúa Giêsu mà chịu phán xét.
39. H.Chúa phán xét về những sự gì?
    T. Phán xét về mọi việc lành việc dữ ta đã lo, đã nói, đã làm.
40. H.Phán xét rồi linh hồn đi đâu?
    T.Hoặc lên thiên đàng hoặc xuống hỏa-ngục hay là vào lửa luyện tội.
41. H. Ai được lên thiên đàng?

T.Những kẻ chẳng hề phạm tội gì trọng hay là đã phạm tội mà đã ăn năn cùng xưng tội nên.

42. H. Ai phải vào lửa luyện tội?
    T.Những kẻ có tội nhẹ hay là đền vì tội chưa đủ.
43. H.Những kẻ ở trong luyện tội khi nào được lên thiên đàng?
    T. Khi đền tội đủ rồi thì Chúa cho lên thiên đàng.
44. H. Những ai phải sa hỏa ngục?
    T. Những kẻ chẳng thờ phượng Đức Chúa Trời và những người có đạo mà có tội trọng mà chết.
45. H. Kẻ còn ở trên thiên đàng có khi nào phải loại ra chăng?
    T. Chẳng hề khi nào phải loại ra.
46. H. Những kẻ ở trong hỏa ngục có khi nào trông ra khỏi đấy chăng?
    T. Phải ở đấy đời đời kiếp kiếp chẳng hề ra được.
47. H. Vậy thì phải làm gì cho khỏi sa hỏa ngục?
    T. Phải giữ đạo Chúa cho nên và xa lánh mọi tội lỗi.
48. H.Tội là gì?
    T. Tội là sự lỗi điều răn Đức Chúa Trời cùng lề-luật Hội-thánh.
49. H.Tội trọng là gì?
    T. Tội trọng là khi sai lỗi trong điều trọng.
50. H.Tội nhẹ là làm sao?
    T. Tội nhẹ là khi sai lỗi trong điều nhẹ.

PHÉP RỬA TỘI và PHÉP GIẢI TỘI

51. H.Có mấy phép Bí-tích?
    T. Có bảy phép Bí-tích: 1 là phép Rửa tội, 2 là phép Thêm sức, 3 là phép Giải tội, 4 là phép Mình Thánh Chúa, 5 là phép Xức dầu Thánh, 6 là phép Truyền chức Thánh, 7 là phép Hôn phối.
52. H. Phép Bí tích nào Chúa lập để mà tha tội?
    T. Phép Rửa tội và phép Giải tội.
53. H. Phép Rửa tội để tha tội nào?
    T. Phép Rửa tội để tha tội Tổ tông.
54. H. Phép Giải tội để tha tội nào?
    T. Phép Giải tội để tha những tội riêng ta đã phạm.
55. H. Phải làm gì cho được chịu phép Giải tội?
    T. Phải đi xưng tội.
56. H.Trước khi vào tòa xưng tội phải làm gì?
    T. Phải xét mình cho rõ đã.
57. H.Xét mình nghĩa là làm sao?
    T. Xét mình nghĩa là nhớ lại cho biết bấy lâu mình đã phạm những tội gì?
58. H.Phải xét cách nào cho được lại các tội ấy?

T. Phải xét theo mười điều răn Đức Chúa Trời cùng sáu luật điều Hội thánh và bảy mối tội đầu.

59. H.Có cách nào tiện hơn mà xét mình chăng?

T.Có bản xét mình cứ theo đấy mà xét thì dễ hơn.

60. H.Trước khi xét mình phải làm gì?

T.Phải quỳ gối đọc ít kinh, xin Chúa cùng Đức Mẹ soi sáng giúp sức cho ta được xét mình, ăn năn cùng xưng tội cho nên.

61. H.Xét mình rõ rồi thì phải làm gì?

T.Phải giục lòng ăn năn tội.

62. H.Ăn năn tội là làm sao?

T. Là thật lòng lo buồn trách mình vì đã phạm tội mất lòng Chúa và dốc lòng chừa cải.

63. H.Dốc lòng chừa cải là làm sao?

T. Là quyết chí từ nay về sau không còn dám phạm tội nữa.

64. H.Khi đã ăn năn tội cùng dốc lòng rồi thì làm sao?

T. Đọc kinh cáo mình, rồi thì vào tòa mà xưng tội.

65. H.Vào trong tòa trước hết phải làm gì?

T.Trước hết lạy cha mà rằng: Lạy cha, xin cha làm phúc cho con, con là kẻ có tội.

66. H.Khi đã làm như vậy rồi, thì làm gì?

T.Quỳ thẳng lên hay đứng mà xưng tội.

67. H. Phải xưng tội làm sao?

T. Phải xưng tội cho rõ-ràng ngay thật.

68. H.Xưng cho ngay thật là làm sao?

T. Là phải xưng hết các tội mình đã xét, chớ giấu tội nào.

69. H.Kẻ có ý giấu một tội thì sao?

T. Nếu giấu một tội trọng, thì là phạm sự thánh.

70. H.Phạm sự thánh là tội làm sao?

T. Là tội rất nặng-nề vì đã làm hư phép Bí-tích.

71. H.Các tội xưng lần ấy thì làm sao?

T. Các tội ấy chẳng được tha, cho nên sau phải xưng lại.

72. H.Khi đã xưng tội xong thì làm gì?

T.Phải thưa rằng: Thưa cha ấy là bấy nhiêu, đoạn cúi nghe cha răn bảo.

73. 73. H.Cha răn bảo rồi, thì làm gì?

T.Cha răn bảo rồi thì sấp mình xuống đọc kinh ăn-năn tội mà chịu phép Giải tội.

74. H.Đọc kinh ăn-năn tội rồi thì làm gì?

T. Quỳ lên nghe cha bảo, nếu cha không bảo gì nữa thì lạy cha mà ra.

75. H.Ra ngoài tòa rồi thì làm gì?

T. Phải đọc kinh đền tội.

76. H.Nếu việc đền tội không làm được bấy giờ thì sao?

T. Phải làm theo như ý cha giải tội chỉ.

PHÉP MÌNH THÁNH CHÚA

77. H. Phép Mình Thánh là gì?
T. Là phép Mình Thánh Máu Thánh cùng linh hồn Đức Chúa Giêsu và tính Đức Chúa Trời ở trong hình bánh rượu.
78. H.Vậy khi rước lễ thì rước gì?
T. Rước Đức Chúa Giêsu vốn tính Đức Chúa Trời cùng tính loài người ta.
79. H.Có rước bánh chăng?
T. Không, vì bánh đã trở nên Mình Thánh Máu Thánh Đức Chúa Giêsu rồi.
80. H.Vậy thì cái gì tròn ta xem thấy đấy?
T. Đấy là hình dạng bánh bề ngoài mà thôi, chứ bánh thì không còn nữa.
81. H.Ai muốn rước lễ thì phải làm sao?
T. Phải dọn linh hồn và xác.
82. H.Dọn linh hồn là làm sao?
T. Là phải cho sạch các tội trọng.
83. H. Kẻ biết mình còn mắc tội trọng mà đi rước lễ thì sao?
T. Kẻ ấy phạm tội rất nặng vì là phạm sự thánh.
84. H. Dọn xác là làm sao?
T.Là phải giữ lòng chay: Một giờ trước khi rước lễ, trừ ra nước lã (lạnh).
85. H. Còn mình phải dọn mình thể nào nữa chăng?
T. Còn phải cầm lòng cầm trí đọc kinh dọn mình trước khi vào rước lễ.
86. H. Khi vào rước lễ thì làm sao?
T. Phải đi nghiêm trang nết na, khi quỳ khi ra cũng vậy.
87. H. Khi rước lễ ra thì làm gì?
T. Phải cầm lòng cầm trí mà cám ơn đừng trông ngang trông ngửa.
88. H.Trong lúc cám ơn phải làm gì?
T. Phải làm 3 sự này: 1 là tạ ơn Chúa đã ngự vào lòng con, 2 là phó dâng linh hồn và xác cho Chúa, 3 là cầu khẩn cùng Chúa ban ơn giúp sức cho con về phần linh hồn và phần xác nữa.
89. H.Phải cầu nguyện cho kẻ khác chăng?
T. Cũng phải cầu cho cha mẹ, bà con, cho Hội thánh, cho Địa phận cùng cho mọi người kẻ sống và kẻ chết.
90. H. Có nên rước lễ nhiều ngày chăng?
T. Nên lắm miễn là dọn mình cho hẳn hoi như đã dạy.

PHÉP THÊM SỨC

(Trẻ em dọn mình chịu phép thêm sức phải học thiên này)
91. H.Phép thêm sức là phép nào?
T. Là phép Đức Chúa Giêsu đã lập cho ta được chịu Đức Chúa Thánh Thần và được đầy dẫy mọi ơn Người cho mạnh đạo.
92. H.Kẻ chịu phép Thêm sức thì được những ơn gì?

T. Được bảy ơn trọng này, quen gọi là bảy ơn Đức Chúa Thánh Thần.

93. H.Ơn thứ nhất là làm sao?

T. Ơn thứ nhất là ơn khôn ngoan, làm cho ta bỏ mọi sự thế gian mà yêu mến một Đức Chúa Trời.

94. H. Ơn thứ hai là làm sao?

T.Ơn thứ hai là ơn thông minh, làm cho ta dễ hiểu sự mầu nhiệm đạo thánh Chúa.

95. H.Ơn thứ ba là làm sao?

T. Ơn thứ ba là ơn biết lo liệu, cho sự lành lánh sự dữ.

96. H.Ơn thứ bốn là làm sao?

T. Ơn thứ bốn là ơn sức mạnh, làm cho sẵn lòng chịu khó cho được rỗi linh hồn.

97. H.Ơn thứ năm là làm sao?

T. Ơn thứ năm là ơn hay suy biết, mà dùng sự đời này cho nên.

98. H.Ơn thứ sáu là làm sao?

T. Ơn thứ sáu là ơn đạo đức, làm cho ta hứng vui ái mộ việc thờ phượng Chúa.

99. H.Ơn thứ bảy là làm sao?

T. Ơn thứ bảy là ơn kính sợ Đức Chúa Trời làm cho ta xa lánh những sự mất lòng Chúa.

100. H.Ai muốn chịu phép thêm sức thì phải làm sao?

T. Trước hết phải học cho biết những điều chính phải tin trong đạo.

101. H.Phải dọn mình làm sao?

T. Phải cho sạch mọi tội trọng, vậy nếu biết mình còn có tội trọng thì phải đi xưng tội đã.

102. H.Phải có kẻ cầm đầu chăng?

T. Phải có kẻ cầm đầu như khi chịu phép Rửa tội.

103. H.Được chịu phép thêm sức mấy lần?

T. Được một lần mà thôi cũng như phép Rửa tội.

PHẬN SỰ CỦA NGƯỜI GIÁO HỮU

104. H.Người giáo hữu phải làm gì?

T. Phải thờ phượng Chúa và vâng giữ điều răn Người cho trọn.

105. H.Phải giữ điều răn nào nữa chăng?

T. Phải giữ sáu điều răn Hội Thánh nữa.

106. H. Hằng ngày phải làm gì?

T. Hằng ngày sáng tối phải đọc kinh thờ phượng Chúa và cầu nguyện cùng Chúa ban ơn cho ta.

107. H. Phải kính mến Đức Bà chăng?

T. Phải kính mến Đức Bà, vì là Mẹ hay thương giúp ta.

108. H. Phải kính các Thánh chăng?

T. Cũng phải kính các Thánh nhất là Thánh quan thày ta.

109. H.Mỗi tuần phải nhớ gì?

T. Phải nhớ ngày Chủ nhật đi xem lễ và kiêng việc xác.

110. H. Nơi nào không có lễ thì làm sao?
T. Hãy họp nhau mà đọc kinh và cử hành phụng vụ lời Chúa.
111. H. Có buộc đi xem lễ ngày thường chăng?
T. Vốn chẳng buộc, song người giáo-hữu hẳn hoi, thì cũng siêng-năng xem-lễ ngày thường.
112. H. Hằng năm phải làm gì?
T. Phải xưng tội rước lễ ít là một lần trong mùa Phục sinh.

KINH TIN

Lạy Chúa tôi, tôi tin thật có một Đức Chúa Trời là Đấng thưởng phạt vô cùng. Tôi lại tin thật Đức Chúa Trời có Ba Ngôi, mà ngôi thứ Hai đã xuống thế làm Người, chịu nạn chịu chết mà chuộc tội cho thiên hạ. Bấy nhiêu điều ấy cùng các điều Hội thánh dạy thì tôi tin vững vàng, vì Chúa là Đấng thông minh và chân thật vô cùng đã phán truyền cho Hội Thánh. Amen.

KINH CẬY

Lạy Chúa tôi, tôi trông cậy vững vàng vì công nghiệp Đức Chúa Giêsu thì Chúa sẽ ban ơn cho tôi giữ đạo nên ở đời này cho ngày sau được lên thiên đàng xem thấy mặt Đức Chúa Trời hưởng phúc đời đời, vì Chúa là Đấng phép tắc và lòng lành vô cùng đã phán hứa sự ấy chẳng có lẽ nào sai được. Amen.

KINH KÍNH MẾN

Lạy Chúa tôi, tôi kính mến Chúa hết lòng hết sức trên hết mọi sự, vì Chúa là Đấng trọn tốt trọn lành vô cùng, lại vì Chúa thì tôi thương yêu người ta như mình tôi vậy. Amen.

KINH ĐỌC TRƯỚC KHI XÉT MÌNH

Lạy Chúa là sự sáng linh hồn tôi, xin soi sáng cho tôi được biết mọi tội tôi đã phạm trong ngày hôm nay, hoặc lo, hoặc nói, hoặc làm điều gì lỗi nghĩa cùng Chúa, tôi lại xin Chúa vì công nghiệp Đức Chúa Giêsu ban ơn cho tôi được ăn năn ghét tội cùng dốc lòng chừa thật. Amen.

KINH ĂN NĂN TỘI

Lạy Chúa tôi, Chúa là Đấng trọn tốt trọn lành vô cùng, Chúa đã dựng nên tôi, và cho con Chúa ra đời chịu nạn chịu chết vì tôi, mà tôi đã cả lòng phản nghịch lỗi nghĩa cùng Chúa, thì tôi lo buồn

đau đớn cùng chê ghét mọi tội tôi trên hết mọi sự: tôi dốc lòng chừa cải và nhờ ơn Chúa thì tôi sẽ lánh xa dịp tội, cùng làm việc đền tội cho xứng. Amen.

KINH MƯỜI ĐIỀU RĂN

Đạo Đức Chúa Trời có mười điều
Thứ nhất : thờ phượng một Đức Chúa Trời và kính mến Người trên hết mọi sự.
Thứ hai : chớ kêu tên Đ. C. T. vô cớ.
Thứ ba : giữ ngày Chúa nhật.
Thứ bốn : thảo kính cha m?.
Thứ năm : chớ giết người.
Thứ sáu : chớ làm sự dâm dục.
Thứ bảy : chớ lấy của người.
Thứ tám : chớ làm chứng dối.
Thứ chín : chớ muốn vợ chồng người.
Thứ mười : chớ tham của người.
Mười điều răn ấy tóm về hai này mà chớ, trước kính mến một Đức Chúa Trời trên hết mọi sự, sau lại yêu người như mình ta vậy. Amen.

KINH SÁU ĐIỀU RĂN

Hội thánh có sáu điều răn
Thứ nhất : xem lễ ngày Chúa nhật cùng các ngày lễ buộc.
Thứ hai : chớ làm việc xác ngày Chúa nhật cùng các ngày lễ buộc.
Thứ ba : xưng tội trong một năm ít là một lần.
Thứ bốn : chịu Mình Thánh Đức Chúa Giêsu trong mùa Phục sinh.
Thứ năm : giữ chay những ngày Hội thánh buộc.
Thứ sáu : kiêng thịt ngày thứ sáu cùng những ngày khác Hội thánh dạy.

KINH BẢY PHÉP BÍ TÍCH

Đạo Đức Chúa Trời có bảy phép Bí tích
Thứ nhất : là phép Rửa tội.
Thứ hai : là phép Thêm sức.
Thứ ba : là phép Mình Thánh Chúa.
Thứ bốn : là phép Giải tội.
Thứ năm : là phép Xức dầu thánh.
Thứ sáu : là phép Truyền chức thánh.
Thứ bảy : là phép Hôn phối.

KINH CẢI TỘI BẢY MỐI

Cải tội bảy mối có bảy đức

Thứ nhất : khiêm nhường chớ kiêu ngạo.
Thứ hai : rộng rãi chớ hà tiện.
Thứ ba : giữ mình sạch sẽ chớ mê dâm dục.
Thứ bốn : hay nhịn chớ hờn giận.
Thứ năm : kiêng bớt chớ mê ăn uống.
Thứ sáu : yêu người chớ ghen ghét.
Thứ bảy : siêng năng việc Đức Chúa Trời chớ làm biếng.

MẤY BÍ TÍCH CẦN THIẾT

I. BÍ TÍCH RỬA TỘI

Lấy nước lã rưới nhẹ trên trán đương sự, vừa rưới vừa đọc lời này: "Ta rửa con (anh, chị, ông, bà) nhân danh Cha và Con và Thánh Thần."

II. BÍ TÍCH HÔN PHỐI

Khi trong vòng một tháng không thể gặp linh mục được, thì đôi tân hôn, sau khi ăn năn tội cách trọn, lần lượt tuyên bố kết hôn trước mặt hai người làm chứng, như sau: "Tôi nhận Mỗ làm chồng (vợ) theo luật Hội thánh Công giáo và hứa trung thành với nhau trót đời. Xin Thiên Chúa chúc lành cho cuộc hôn nhân của chúng tôi."

III. BÍ TÍCH THÁNH THỂ

Khi không có linh mục làm lễ, nhất là Chúa nhật, ta hãy họp nhau đọc kinh cầu nguyện, đọc sách thánh và phúc âm, rồi hướng lòng hiệp dâng Thánh lễ và rước lễ thiêng liêng.

Trong thời kỳ khó khăn, Hội thánh ban ơn cho giáo hữu được lấy Mình Chúa ra cho nhau chịu.

IV. ĂN NĂN TỘI CÁCH TRỌN

Khi mắc tội trọng mà không thể gặp linh mục để chịu phép giải tội thì hãy giục lòng tin cậy mến và ăn năn tội cách trọn, nghĩa là "lo buồn trách mình vì đã phạm tội mất lòng Chúa và dốc long chừa cải." Rồi sốt sắng đọc kinh ăn năn tội.

Mỗi ngày phải làm việc ăn năn tội cách trọn, nhất là trước khi rước Mình Chúa, hoặc chịu phép Hôn phối, nhất là trong giờ lâm tử.

Vinh danh Thiên Chúa là Cha và Con và Thánh Thần! Nguyện xin Đức Mẹ Maria và Thánh cả Giuse phù trợ chúng con!

KINH TIN KÍNH

Tôi tin kính Đức Chúa Trời là Cha phép tắc vô cùng dựng nên trời đất.
Tôi tin kính Đức Chúa Giêsu Kirixitô là Con Một Đức Chúa Cha cùng là Chúa chúng tôi, bởi phép Đức Chúa Thánh Thần mà Người xuống thai, sinh bởi bà Maria đồng trinh, chịu nạn đời quan Phongxiô Philatô, chịu đóng đanh trên cây Thánh giá, chết và táng xác xuống ngục tổ tông, ngày thứ ba bởi trong kẻ chết mà sống lại, lên trời ngự bên hữu Đức Chúa Cha phép tắc vô cùng, ngày sau bởi trời lại xuống phán xét kẻ sống và kẻ chết.
Tôi tin kính Đức Chúa Thánh Thần. Tôi tin có Hội thánh hằng có ở khắp thế này, các thánh thông công. Tôi tin phép tha tội. Tôi tin xác loài người ngày sau sống lại. Tôi tin hằng sống vậy. Amen.